

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán)
 (Issued in association with Circular 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 guiding operations and management of securities investment funds)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Từ ngày 18/07/2025 đến ngày 20/07/2025 / As at 20 Jul 2025

- | | | |
|---|---------------------------------|--|
| 1 | Tên Công ty Quản lý Quỹ: | Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt |
| | <i>Fund Management Company:</i> | <i>Bao Viet Fund Management Limited Company</i> |
| 2 | Tên Ngân hàng Giám sát: | Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam |
| | <i>Supervising bank:</i> | <i>Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam</i> |
| 3 | Tên Quỹ ETF: | QUỸ ETF BVFVN DIAMOND |
| | <i>Fund name:</i> | <i>BVFVN DIAMOND ETF</i> |
| 4 | Mã chứng khoán: | FUEBFVND |
| | <i>Code:</i> | <i>FUEBFVND</i> |
| 5 | Ngày lập báo cáo: | 21/07/2025 |
| | <i>Reporting date:</i> | <i>21 Jul 2025</i> |

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No	CHỈ TIÊU Criteria	Mã số Code	KỲ NÀY THIS PERIOD 20/07/2025	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 17/07/2025
1	Giá trị tài sản ròng / Net asset value			
1.1	Của quỹ ETF/Per Fund		56.282.516.568	55.977.347.991
1.2	Của một lô chứng chỉ quỹ ETF/Per lot of Fund Certificate		1.481.118.857	1.473.088.105
1.3	Của một chứng chỉ quỹ/Per Fund Certificate		14.811,18	14.730,88

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng Giám sát

Authorised Representative of Supervisory Bank



TRƯỞNG TRUNG TÂM

Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam

Võ Trí Thanh

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ

Authorised Representative of Fund Management Company



PHÓ GIÁM ĐỐC HOẠT ĐỘNG

Nguyễn Phương Anh

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt